TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO **TÒA PHÚC THẨM** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2025/HS-PT
Ngày 10 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xét trực tuyến, trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (Cơ sở B) mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 474/2025/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Đỗ Văn H1; Do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông (nay là Lâm Đồng).

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2025/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đỗ Văn H1**, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1989 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Thôn I, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn I, xã T, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H2 và bà Phạm Thị M *(đã chết)*; là con út trong gia đình có 03 chị em; Có vợ là chị Trịnh Thị N, sinh năm 1993 *(đã ly hôn)*, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh, từ ngày bị khởi tố 14 tháng 10 năm 2024 đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Nguyễn Văn S, địa chỉ: Thôn I, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn I, xã T, tỉnh Lâm Đồng) (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đỗ Thị H3; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn A, xã Q, tỉnh Lâm Đồng) (vắng mặt).

(Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/6/2024, Đặng Bá H4, trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông cùng Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn S, Võ Văn S1 uống rượu tại nhà của H4 (*BL 133, 158, 194*). Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, H4 không uống nữa và nằm ngủ; còn H1, S1, S mở loa hát Karaoke. Đến 21 giờ, H1, S, S1 rủ nhau ra quán để hát nhưng không ai có tiền nên gọi điện cho người thân để mượn. H1 gọi điện mượn được tiền nhưng lại đổi ý không đi nữa nên giữa S1 và S xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với H1. H1 đi vệ sinh, khi quay lại thấy S1 và S nói chuyện, nghĩ rằng S1, S bàn bạc đánh mình nên đến khu vực bếp lấy một con dao mũi nhọn, dài 33cm, dắt ở lưng quần, mục đích để đánh trả nếu bị S1, S đánh. H1 vào ngồi uống rượu tiếp, thì S1, S tiếp tục cãi nhau với H1; S lấy chai nhựa đựng rượu (loại 1,5 lít), đánh một cái vào đầu. Bị đánh, H1 đứng dậy rút dao, hướng mũi dao về phía S. Sửu đá một cái trúng vào chân của H1 nên H1 tay phải cầm dao đứng đối diện, đâm 02 cái vào vùng bụng và vùng ngực bên của S, làm lưỡi dao tuột ra khỏi cán. Bị đâm, S bỏ chạy ra trước cửa gục trên nền đất, được S1 và H4 chở đến Trung tâm Y tế huyện T cấp cứu. H1 bỏ dao ở hiện trường, rồi đến Công an huyện T đầu thú (*BL 121, 132-134, 158-159, 194-195, 204-205*).

Hiện trường nơi xảy ra vụ án, là căn nhà của gia đình anh Đặng Bá H4 thuộc thôn I, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Nhà xây có diện tích (5,05 x 7,1)m, mái lợp tôn, nền lát gạch men, có 01 cửa chính ra vào. Kiểm tra khu vực cửa chính phát hiện nhiều vết màu nâu đỏ đã khô, dạng nhỏ giọt, kích thước (1,5 x 3)m. Trên hiện trường phát hiện lưỡi dao nhọn, cách lưỡi dao 2,8m có 1 cán dao. Trên nền nhà có 1 vỏ chai nhựa, loại 1,5l; khu vực hiên và sân nhà có nhiều vết màu nâu đỏ, rải rác (*BL 31-33)*.

- Tại kết luận giám định số 340 ngày 23/8/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đ kết luận, Nguyễn Văn S bị tổn thương với tổng tỷ lệ thương tích là **56%**. Các tổn thương do vật sắc, tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh ĐắkNông (nay là Lâm Đồng), quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H1 phạm tội *"Giết người"*.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1 Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 07 *(bảy)* năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21/4/2025, bị cáo Đỗ Văn H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Văn H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo cho rằng đã khắc phục toàn bộ số tiền cho bị hại, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đỗ Văn H1 mức án 07 năm tù về tội "Giết người" là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H1, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H1 làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Đỗ Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/6/2024, tại nhà của anh Đặng Bá H4 ở xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; có H4, Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn S, Võ Văn S1 cùng uống rượu; đến 21 giờ cả nhóm rủ đi hát Karaoke nhưng xảy mâu thuẫn, cự cãi. Lúc này H1 đi vệ sinh ra nghĩ là S1 và S bàn bạc đánh H1 nên vào bếp lấy 01 con dao dắt ở lung quần rồi vào uống rượu tiếp thì S1 và S cãi nhau với H1; S lấy chai đựng rượu đánh vào đầu H1; bị đánh nên H1 rút dao đâm S 02 nhát vào vùng bụng và ngực của S. Hậu quả anh S bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 56%.

Với hành vi và hậu quả nêu trên; Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo H1 về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực nhận thức về việc dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại sẽ gây ra chết người. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn cự cãi lúc uống rượu mà đã dùng dao đâm bị hại; Việc bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã hoàn thành trách nhiệm dân sự đối với người bị hại; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo; có bà ngoại là Phạm Thị M1 được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bác ruột Phạm Ngọc H5 *(anh trai mẹ)* là liệt sĩ; Đồng thời bị cáo phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 07 năm tù là có phần nghiêm khắc. Do đó xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo cho rằng vụ án xảy ra là do bị hại dùng chai đựng rượu đánh bị cáo trước và bị cáo có hơi men trong người nên không kiềm chế được bản thân. Thấy rằng, vì bị hại có hành vi dùng chai đựng rượu đánh bị cáo trước, thuộc trường hợp người bị hại có một phần lỗi nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; còn tình tiết bị cáo có hơi men không làm chủ được bản thân không phải là tình tiết giảm nhẹ hay loại trừ trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H1; Sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Văn H1 không phải chịu án phí theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H1; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông (nay là Lâm Đồng).

2. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H1 phạm tội "Giết người".

Áp dụng 2 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 1 Điều 38, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Đỗ Văn H1 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Văn H1 không phải chịu .

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VCT&KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Lâm Đồng; (2)
- VKSND tỉnh Lâm Đồng; (1)
- Công an tỉnh Lâm Đồng; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng; (1)
- THADS tỉnh Lâm Đồng; (1)
- Bị cáo Đỗ Văn Hưng; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (Án Tâm -KT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết Trinh